TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 38/2022/HS - ST Ngày 04 - 7 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Ngọc và ông Trần Oai Bốn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST - HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn Tr - sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn ĐC, xã BL, huyện TĐ, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: sán dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn L và bà: Đỗ Thị L; vợ: Chu Thị V (đã ly hôn), con có: 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Đảo, có mặt.

Người bị hại: Anh Lê Văn Dũng, sinh năm 1985 và chị Trần Thị B, sinh năm 1989; đều trú tại: thôn TP, xã ĐTr, huyện TĐ, tỉnh VP (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, Trương Văn Tr, sinh năm 1993 ở thôn ĐC, xã BL, huyện TĐ, tỉnh VP một mình đi bộ từ nhà ra khu vực chợ ĐTr, vừa đi vừa quan sát xem có nhà ai sơ hở vào trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi đến vị trí nhà anh Lê Văn D, sinh năm 1985 ở thôn TP, xã ĐT, huyện TĐ, Tr quan sát thấy có thể dễ dàng đột nhập nên trèo qua tường rào vào nhà anh D. Lúc này, gia đình anh D đang ngủ, cửa chính không khóa, Tr đi

đến lấy tay đẩy cửa đi vào bên trong phòng khách. Trường bật đèn pin điện thoại của mình cầm trên tay soi xung quanh phòng nhìn thấy 01 chiếc Ipad mini3 để ở trên mặt đôn gỗ cạnh bàn thờ. Tr tiếp tục cầm điện thoại soi đèn pin đi vào bên trong phòng ngủ thì thấy trên giường có người đang ngủ và phát hiện ở trên mặt ghế gỗ cạnh giường có 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A93 nên cầm lấy chiếc điện thoại này đúc vào túi quần đang mặc rồi quay ra phòng khách. Tr đến cầm chiếc Ipad phát hiện được lúc trước và quan sát tiếp xung quanh thì thấy có 01 con lợn đất (thạch cao) để trên mặt bàn gần kệ ti vi nên đi đến ôm lấy con lợn đất này. Tr cầm theo toàn bộ tài sản gồm 01 chiếc Ipad, 01 chiếc điện thoại di động và 01 con lợn đất đi ra phía sau nhà anh D, vị trí trèo vào. Tại đây, Tr đập vỡ con lợn đất, cầm toàn bộ số tiền bên trong, đúc tiền cùng điện thoại và túi quần, cầm Ipad trên tay rồi trèo tường ra ngoài đi bộ ra khu vực cầu YD, xã ĐT ngồi một mình. Tại đây, Tr lấy số tiền vừa trộm cắp được ra đếm được tổng cộng 8.000.000 đồng. Tr khai nhận, sau khi ngồi một mình tại khu vực cầu YD đến khoảng 7 giờ sáng cùng ngày, Tr bắt xe ôm đi đến cửa hàng điện thoại ĐH ở xã HL, huyện LTh, đưa cho anh Khương Duy Đ, sinh năm 1978 (chủ cửa hàng) số tiền 8.000.000đ nhờ anh này chuyển qua tài khoản cho Công ty Fe Credit (Công ty TNHH Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng SMBC) để trả khoản tiền gốc và lãi mua điện thoại trả góp từ năm 2019. Sau đó, Tr cầm Ipad và điện thoại di động bắt xe ôm về nhà, trên đường đi Tr tháo vứt bỏ sim của chiếc điện thoại, vị trí nào không nhớ.

Ngày 02/3/2022, anh Lê Văn D có đơn trình báo Cơ quan công an về việc cùng ngày gia đình anh phát hiện bị kẻ gian lấy mất 01 chiếc Ipad màu vàng nhạt, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu bạc và 01 con lợn đất bên trong có khoảng 8.000.000 đồng, đề nghị Cơ quan công an điều tra, xử lý theo quy định.

Cùng ngày 02/3/2022, Trương Văn Tr đến Cơ quan công an đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A93, màu bạc; 01 chiếc Ipad mini, màu trắng, đều đã cũ cho Cơ quan công an phục vụ điều tra.

Ngày 03/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Đảo ra Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Tam Đảo định giá đối với 01 Ipad mini3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A93, đều đã qua sử dụng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 92/KL-HĐĐG ngày 07/3/2022, Hội đồng định giá tài sản huyện Tam Đảo, kết luận: ***giá trị của các tài sản là 6.000.000 đồng*** *(01 Ipad mini3 là 3.000.000đ; 01 điện thoại Oppo A93 là 3.000.000đ)*.

Đối với 01 Ipad mini3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A93 bên trong có lắp sim; 01 con lợn đất bên trong có 8.000.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình anh Lê Văn D. Ngày 29/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo ra quyết định xử lý vật chứng, cùng ngày đã trả

lại các tài sản là 01 Ipad và 01 điện thoại OppoA93 cho chủ sở hữu hợp pháp, anh D đã nhận lại tài sản. Con lợn đất đã bị đập vỡ hết giá trị sử dụng cần tiêu hủy, sim điện thoại Tr đã vứt bỏ không thu hồi được. Anh D không có yêu cầu, đề nghị gì đối với con lợn đất và sim điện thoại nêu trên.

Đối với số tiền 8.000.000 đồng, tại Cơ quan điều tra, Trương Văn Tr khai nhận đã đưa toàn bộ số tiền này cho anh Khương Duy Đ nhờ anh Đ thanh toán bằng hình thức chuyển khoản giúp cho Công ty Fe Credit để trả khoản tiền gốc và lãi mà Công ty này cho vay để mua trả góp điện thoại di động từ năm 2019. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra, anh Đ khai không quen biết Tr và không nhận khoản tiền nào từ Tr. Cơ quan điều tra tiến hành điều tra tại Công ty Fe Credit xác định có việc Tr vay tiền của Công ty này để thanh toán mua trả góp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3s tại hộ kinh doanh Nghiêm Văn H ở thôn TrM, xã ĐĐ, huyện TĐ từ năm 2019. Tuy nhiên, vào ngày 02/3/2022 và từ đó đến nay, Công ty không nhận được số tiền thanh toán nào cho khoản vay trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Tr và anh Đ nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Do đó, không đủ căn cứ xác định Tr sử dụng số tiền trộm cắp được trả cho Công ty Fe Credit để thanh toán tiền mua điện thoại, không đủ căn cứ xác định anh Đ có liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động Tr khai nhận sử dụng để soi đèn pin tìm kiếm tài sản trộm cắp Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSTĐ ngày 09/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Trương Văn Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt: Trương Văn Tr từ 09 đến 12 tháng tù; Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Văn D và chị Trần Thị B số tiền là 8.000.000đ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định;

Bị cáo Trương Văn Tr hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo.

Về hình phạt bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại. Tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trương Văn Tr thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 02/3/2022, lợi dụng lúc mọi người đang ngủ, Trương Văn Tr lén lút đột nhập vào nhà anh Lê Văn D ở thôn Tân Phú, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo trộm cắp 01 Ipad mini3, màu bạc; 01 chiếc điện thoại Oppo A93, màu bạc có tổng trị giá 6.000.000 đồng và 01 con lợn đất bên trong có số tiền 8.000.000đ của gia đình anh D để sử dụng và tiêu xài cá nhân. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 14.000.000 đồng.

[4] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người liên quan và đơn đề nghị của người bị hại, kết luận định giá của Hội đồng định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội ‘‘Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[5] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân; bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm nên phạm tội cố ý trực tiếp.

[6] Xét về nhân thân bị cáo nhận thấy: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, đã có vợ, con nhưng ly hôn, bị cáo không chịu tu dưỡng làm ăn lương thiện, mà bị cáo lại đi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa bị phát hiện đã tự ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự :

- Đối với các mảnh thạch cao từ con lợn thạch cao đã bị đập vỡ hết giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

- Tại phiên tòa anh D và chị B vắng mặt. Quá trình điều tra anh D, chị B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000đ. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường nhưng hiện nay đang tạm giam nên khi chấp hành án xong bị cáo đi làm có tiền để trả cho anh D, chị B. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của anh D, chị B là có căn cứ chấp nhận. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Văn D và chị Trần Thị B số tiền là 8.000.000đ

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự và án phí dân sự trong án hình sự: Bị cáo Trương Văn Tr phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trương Văn Tr 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/03/2022).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trương Văn Tr phải bồi thường cho anh Lê Văn D và chị Trần Thị B số tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các mảnh thạch cao từ con lợn thạch cao (đất).

(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2022).

5. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trương Văn Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

6. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Sở tư pháp; bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hạnh